

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

Mường Tè, ngày 11 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vàng Thị D, sinh năm 1999

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Trồng trọt

- Bị đơn: Anh Lường Văn P, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Trồng trọt

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị D và anh Lường Văn P.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị D và anh Lường Văn P thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Chị Vàng Thị D và anh Lường Văn P có 02 con chung, chị D và anh P thỏa thuận, nhất trí anh Lường Văn P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Lường Bạch Tuyết - sinh ngày 30/12/2015 và Lường Thanh T - sinh ngày 13/4/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị D được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vàng Thị D và anh Lường Văn P thỏa thuận, nhất trí chị Vàng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về tài sản chung: Chị Vàng Thị D và anh Lường Văn P thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.5. Về nợ chung: Chị Vàng Thị D và anh Lường Văn P thỏa thuận, thống nhất không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.6. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Vàng Thị D và bị đơn Lường Văn P mỗi người phải chịu 75.000đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị D và anh P thỏa thuận, thống nhất chị D chịu toàn bộ án phí bao gồm cả phần của anh P phải chịu. Tổng cộng chị Vàng Thị D phải chịu số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác định chị Vàng Thị D đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000727 ngày 12/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Vàng Thị D số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND xã Bum Nưa;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Bình

